TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC B **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: **435**/2025/DS-ST
Ngày: 11/9/2025.
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa*: Bà Lê Thị T.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Thuận Q.

2. Bà Vũ Thị H.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phạm Thị N - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực B, Thành phố Hồ Chí Minh*: Bà Đỗ Thị Anh Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 11/9/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực B, Thành phố Hồ Chí Minh (Cơ sở 1) xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 72/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 01 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2025/QĐXXST-DS ngày 20/7/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 123/2025/QĐST-DS ngày 21/8/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Việt Nam TV.

** Người đại diện theo pháp luật:* Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 89 Láng H, phường Láng H, quận Đống Đ, Thành phố H.

Địa chỉ mới: Số 89 Phố Láng H, phường Đống Đ, Thành phố H.

Địa chỉ liên lạc: Số 2B Đường Quang T, Phường B quận Gò V (nay là phường Hạnh T), Thành phố M.

** Người đại diện theo ủy quyền:*

Ông Nguyễn Tấn Đ – Chức vụ: Trưởng phòng Xử lý nợ khách hàng doanh nghiệp Miền Nam – Trung tâm THNKHDN và Xử lý nợ pháp lý.

** Người đại diện ủy quyền lại:*

1. Ông Nguyễn Minh T - Chức vụ: Trưởng bộ phận Xử lý nợ.

2. Ông Mai Phú S – Chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ.

Cùng địa chỉ: Tầng 7 Tòa nhà City House, số 485B Đường Nguyễn Đình C, Phường H, Quận B (nay là phường Bàn C), Thành phố M.

(Văn bản ủy quyền số 779/2025/UQN-VPB ngày 26/5/2025)

- Người kế thừa một phần quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn:

Công ty cổ phần MBN J.

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 15 Tòa nhà Central Point, số 219 phố Trung K, phường Yên H, quận Cầu G, Thành phố H.

Địa chỉ mới: Tầng 15 Tòa nhà Central Point, số 219 phố Trung K, phường Yên H, Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh Tuấn – Chức vụ: Tổng giám đốc.

** Người đại diện theo ủy quyền:*

Ông Võ Ngọc D – Chức vụ: Trưởng phòng Xử lý nợ Miền Nam - Công ty cổ phần MBN J.

** Người đại diện theo ủy quyền lại:*

1. Ông Trương Gia H – Chuyên viên xử lý nợ;

2. Ông Nguyễn Anh K – Chuyên viên xử lý nợ;

3. Ông Nguyễn Như T – Chuyên viên xử lý nợ.

Cùng địa chỉ: Tầng 7 Tòa nhà City House, số 485B Đường Nguyễn Đình C, Phường H, Quận B (nay là phường Bàn C), Thành phố M.

(Văn bản ủy quyền số 5008/2025/UQ-XLN-J ngày 31/7/2025)

- Bị đơn:

1. Ông Đỗ Minh T, sinh năm 1971.

2. Bà Lê Thị Thanh X, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ thường trú: 397/2 Lê Quang S, Phường C, Quận S (nay là phường Bình T), Thành phố M.

Ông Mai Phú S và ông Trương Gia H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Các đương sự khác vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện; các Bản tự khai; Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV thông qua người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Từ năm 2022 đến năm 2023, ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X đã ký kết với Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (VPB) - Chi nhánh SG 02 Hợp đồng tín dụng, như sau:

- Ngày 15/07/2022, ông Đỗ Minh T, bà Lê Thị Thanh X và Ngân hàng TMCP Việt Nam TV - Chi nhánh SG ký kết Hợp đồng cho vay LN2206296101196, VPB duyệt cho ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X vay số tiền 650.000.000 đồng; Thời hạn vay: 96 tháng; Mục đích vay: Thanh toán tiền mua chiếc xe ô tô hiệu HONDA; Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 9.3%/năm (lãi suất được tính theo năm, với một năm là 365 ngày). Lãi suất cho vay trong hạn được cố định 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân, sau đó định kỳ điều chỉnh lãi suất 03 tháng/01 lần theo biên độ + 3.6%/năm.

Để bảo đảm cho khoản vay nêu trên, VPB ký kết với ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X hợp đồng thế chấp số LN2206296101196 ngày 15/07/2022, tài sản bảo đảm là: 01 xe ô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: CIVIC G, Biển kiểm soát số: 51K-388.57, số khung: MRHFE1650NP030829, số máy: L15BG2781530.

- Ngày 21/12/2023, ông Đỗ Minh T, bà Lê Thị Thanh X và Ngân hàng TMCP Việt Nam TV - Chi nhánh SG ký kết Hợp đồng cho vay LN2312181277846, VPB duyệt cho ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X vay số tiền 100.000.000 đồng; Thời hạn vay: 60 tháng; Mục đích vay: Vay tiêu dùng; Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 12%/năm (lãi suất được tính theo năm, với một năm là 365 ngày). Lãi suất cho vay trong hạn được cố định 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân, sau đó định kỳ điều chỉnh lãi suất 03 tháng/01 lần theo biên độ +2.5%/năm.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo các hợp đồng tín dụng đã ký. Ngân hàng đã nhiều lần mời khách hàng làm việc, tạo điều kiện về thời gian và đề nghị thanh toán nợ vay nhưng phía khách hàng vẫn không trả nợ vay cho Ngân hàng.

Tạm tính đến ngày 11/09/2025, tổng số tiền ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X còn nợ VPB theo từng Hợp đồng như sau:

- Hợp đồng cho vay số LN2206296101196 ngày 15/07/2022:

+ Tổng số tiền đã trả là: 290.620.542 đồng, trong đó: Tiền gốc là 156.767.066 đồng; Tiền lãi là: 133.853.476 đồng.

+ Số dư nợ còn lại: 621.979.326 đồng, trong đó: nợ gốc: 493.232.934 đồng; nợ lãi: 128.746.392 đồng.

- Hợp đồng cho vay số LN2312181277846 ngày 21/12/2023:

+ Số tiền đã trả là: 20.762.661 đồng, trong đó: Tiền gốc 13.336.126 đồng; tiền lãi: 7.426.535 đồng.

+ Số dư nợ còn lại: 101.473.504 đồng, trong đó: Nợ gốc: 86.663.874 đồng; nợ lãi: 14.809.630 đồng.

Ngày 28/03/2025, VPB và Công ty CP MBN J ("Công ty J") ký kết Hợp đồng mua bán nợ số 09/2025/VPB-JUPITER và các Phụ lục đính kèm, với nội dung: VPB đồng ý bán cho Công ty J 95% tổng các khoản nợ của khách hàng vay là Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng thế chấp mà ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X đã ký kết với VPB.

Vì vậy, khoản nợ mà ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X chưa thanh toán cho VPB được chuyển giao một phần cho Công ty J được xác định bằng 95% tương ứng với tỷ lệ sở hữu của mỗi bên đối với từng khoản nợ, cụ thể: nợ gốc, nợ lãi quá hạn, tiền lãi chậm trả trên nợ lãi, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh từ Hợp đồng cho vay số LN2206296101196; LN2312181277846 và các văn kiện tín dụng liên quan.

Nay VPB yêu cầu ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X phải thanh toán cho VPB 5% số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) theo Hợp đồng cho vay số LN2206296101196 ngày 15/07/2022 và Hợp đồng cho vay số LN2312181277846 ngày 21/12/2023 tạm tính đến ngày 11/9/2025 là: 36.172.641 đồng.

Buộc ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X phải tiếp tục chịu lãi suất quá hạn theo thỏa thuận của (các) hợp đồng tín dụng trên từ ngày 12/09/2025 cho đến khi trả hết nợ vay cho VPB. Lãi phát sinh phải trả cho VPB tương ứng với tỷ lệ sở hữu của mỗi bên đối với từng khoản nợ.

Trường hợp ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X không thanh toán hoặc thanh toán không đủ khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh, thì VPB và/hoặc J có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay là: 01 xe ô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: CIVIC G, BKS số: 51K-388.57, số khung: MRHFE1650NP030829, số máy: L15BG2781530. Trường hợp sau khi phát mại tài sản bảo đảm nêu trên mà vẫn chưa thanh toán hết nợ hoặc không thể phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên thì ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X vẫn phải tiếp tục trả hết số nợ còn lại cho VPB và/hoặc J. VPB và/hoặc J có quyền tiếp tục yêu cầu xác minh, thi hành án các tài sản khác của ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X.

** Người kế thừa một phần quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn là Công ty cổ phần MBN J thông qua người đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Ngày 28/03/2025, VPB và Công ty CP MBN J ("Công ty J") ký kết Hợp đồng mua bán nợ số 09/2025/VPB-JUPITER và các Phụ lục đính kèm, với nội dung: VPB đồng ý bán cho Công ty J 95% tổng các khoản nợ của khách hàng

vay là ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng thế chấp mà ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X đã ký kết với VPB.

Vì vậy, khoản nợ mà ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X chưa thanh toán cho VPB được chuyển giao một phần cho Công ty J được xác định bằng 95% tương ứng với tỷ lệ sở hữu của mỗi bên đối với từng khoản nợ, cụ thể: nợ gốc, nợ lãi quá hạn, tiền lãi chậm trả trên nợ lãi, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh từ Hợp đồng cho vay số LN2206296101196; LN2312181277846 và các văn kiện tín dụng liên quan.

Tạm tính đến ngày 11/09/2025, tổng số tiền ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X còn nợ VPB theo từng Hợp đồng như sau:

- Hợp đồng cho vay số LN2206296101196 ngày 15/07/2022:

+ Tổng số tiền đã trả là: 290.620.542 đồng, trong đó: Tiền gốc là 156.767.066 đồng; Tiền lãi là: 133.853.476 đồng.

+ Số dư nợ còn lại: 621.979.326 đồng, trong đó: nợ gốc: 493.232.934 đồng; nợ lãi: 128.746.392 đồng.

- Hợp đồng cho vay số LN2312181277846 ngày 21/12/2023:

+ Số tiền đã trả là: 20.762.661 đồng, trong đó: Tiền gốc 13.336.126 đồng; tiền lãi: 7.426.535 đồng.

+ Số dư nợ còn lại: 101.473.504 đồng , trong đó: Nợ gốc: 86.663.874 đồng; nợ lãi: 14.809.630 đồng.

Nay Cơng ty CP MBN J kính đề nghị Quý Toà án xem xét:

Buộc ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X phải thanh toán cho Công ty J 95% số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) theo Hợp đồng cho vay số LN2206296101196 ngày 15/07/2022 và Hợp đồng cho vay số LN2312181277846 ngày 21/12/2023, tạm tính đến ngày 11/9/2025 là: 687.280.188 đồng. Trong đó: gốc là 550.901.968 đồng, lãi là 136.378.220 đồng.

Buộc ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X phải tiếp tục chịu lãi suất quá hạn theo thỏa thuận của (các) hợp đồng tín dụng trên từ ngày 12/09/2025 cho đến khi trả hết nợ vay cho Công ty J. Lãi phát sinh phải trả cho Công ty J tương ứng với tỷ lệ sở hữu của mỗi bên đối với từng khoản nợ.

Trường hợp ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X không thanh toán hoặc thanh toán không đủ khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh, thì Công ty J có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ vay là: 01 xe ô tô nhãn hiệu: HONDA, số loại: CIVIC G, BKS số: 51K-388.57, số khung: MRHFE1650NP030829, số máy: L15BG2781530.

Trường hợp sau khi phát mại tài sản bảo đảm nêu trên mà vẫn chưa thanh toán hết nợ hoặc không thể phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên thì ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X vẫn phải tiếp tục trả hết số nợ còn lại cho Công ty J. Công ty J có quyền tiếp tục yêu cầu xác minh, thi hành án các tài sản khác của ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X.

Trường hợp sau khi phát mại tài sản bảo đảm nêu trên mà vẫn chưa thanh toán hết nợ hoặc không thể phát mãi tài sản bảo đảm nêu trên thì ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X vẫn phải tiếp tục trả hết số nợ còn lại cho Công ty J.

** Bị đơn là ông Đỗ Minh T bà Lê Thị Thanh X:* Trong quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn đều vắng mặt tại Tòa án nên không ghi nhận được ý kiến.

** Tại phiên tòa:*

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của người kế thừa một phần quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Các bị đơn đã được tống đạt hợp lệ lần thứ hai nhưng đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực B phát biểu ý kiến:*

- *Về tố tụng*:

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án; Thành phần Hội đồng xét xử đúng quy định, đúng thành phần và không thuộc trường hợp phải từ chối hoặc thay đổi người tiến hành tố tụng theo quy định tại các Điều 52, 53, 54 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Thư ký tiến hành các thủ tục trước khi khai mạc phiên tòa đúng quy định tại Điều 51, 237 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn và người đại diện ủy quyền; Người kế thừa một phần quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Bị đơn ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X chưa thực hiện các quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- *Về nội dung*:

Căn cứ Điều 26; Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 210, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 317, 318, 319, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Về án phí: Căn cứ Điều 147, bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trình bày của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực B, Hội đồng xét xử nhận định:

[1.]Về tố tụng:

- *Thẩm quyền giải quyết:* Ngân hàng TMCP Việt Nam TV khởi kiện yêu cầu ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X phải thanh toán tiền gốc và tiền lãi phát sinh đối với khoản vay theo Hợp đồng cho vay số LN2206296101196 ngày 15/7/2022 và Hợp đồng cho vay số LN2312181277846 ngày 21/12/2023, mục đích vay: Thanh toán tiền mua xe ô tô. Đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản thuộc khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Bị đơn có nơi cư trú địa chỉ: 397/2 Lê Quang S, phường Bình T, Thành phố M.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận S (nay là Tòa án nhân dân Khu vực B), Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Về sự vắng mặt của đương sự:* Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của nguyên đơn và đại diện hợp pháp của người kế thừa một phần quyền, nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ theo quy định nhưng vắng mặt lần thứ 2 tại phiên tòa. Vì vậy, căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, người kế thừa một phần quyền, nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung:

2.1. Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc ông Đỗ Minh T bà Lê Thị Thanh X phải thanh toán toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng cho vay số LN2206296101196 ngày 15/7/2022 và Hợp đồng cho vay số LN2312181277846 ngày 21/12/2023:

Căn cứ Hợp đồng cho vay số LN2206296101196 ngày 15/7/2022 và Hợp đồng cho vay số LN2312181277846 ngày 21/12/2023; Lời trình bày của phía nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, có cơ sở xác định: Ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X đã được VPB cấp hạn mức tín dụng 02 lần với tổng số tiền gốc là 750.000.000 đồng, với mục đích: Thanh toán tiền mua ô tô sử dụng cá nhân; Lãi suất trong hạn của Hợp đồng LN2206296101196 là 9,3%/năm; Lãi suất trong hạn của LN2312181277846 là 12%/năm, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn.

Sau khi ký Hợp đồng, ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X đã được giải ngân đầy đủ số tiền vay.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X đã thanh toán nợ vay của Hợp đồng LN2206296101196 ngày 15/07/2022 là 290.620.542 đồng, trong đó: Tiền gốc là 156.767.066 đồng; Tiền lãi là: 133.853.476 đồng;

Thanh toán nợ vay của Hợp đồng LN2312181277846 ngày 21/12/2023 là 20.762.661 đồng, trong đó: Tiền gốc 13.336.126 đồng; tiền lãi: 7.426.535 đồng.

Tuy nhiên, từ ngày 15/5/2024 thì ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X không thanh toán nợ cho Ngân hàng theo thảo thuận trong hợp đồng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu các bị đơn phải thanh toán nợ trước hạn là có căn cứ.

Do các bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên ngày 15/5/2024 Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ của Hợp đồng LN2206296101196 sang nợ quá hạn và ngày 16/9/2024 đã chuyển dư nợ của Hợp đồng LN2312181277846 sang nợ quá hạn là đúng với thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng nêu trên. Lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng và lãi suất được tính trong sao kê của Ngân hàng là phù hợp với quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 90 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ bảng tính lãi chi tiết của Ngân hàng cung cấp, tính đến ngày 11/9/2025, tổng dư nợ mà ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X còn phải thanh toán cho Ngân hàng là **723.452.830 đồng**. Trong đó: Hợp đồng cho vay số LN2206296101196 dư nợ: 621.979.326 đồng, (nợ gốc: 493.232.934 đồng; nợ lãi: 128.746.392 đồng); Hợp đồng cho vay số LN2312181277846 dư nợ: 101.473.504 đồng (Nợ gốc: 86.663.874 đồng; nợ lãi: 14.809.630 đồng).

Ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, trong đó có Thông báo thụ lý vụ án và Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng bị đơn đều vắng mặt, không gửi ý kiến phản hồi bằng văn bản và không giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ chứng minh cho quyền lợi của mình. Như vậy, bị đơn đã mặc nhiên thừa nhận các chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp.

Việc ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X vi phạm thỏa thuận của Hợp đồng vay về thời hạn thanh toán nên VPB khởi kiện yêu cầu ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X phải thanh toán toàn bộ khoản nợ là có cơ sở chấp nhận.

2.2. Xét yêu cầu của nguyên đơn và người kế thừa một phần quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn về việc chuyển giao quyền yêu cầu đòi nợ đối với các bị đơn:

Xét Hợp đồng mua bán nợ số 09/2025/VPB-JUPITER và các Phụ lục đính kèm, được ký kết giữa VPB và Công ty cổ phần MBN J là tự nguyện, hình thức và nội dung không trái quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được công nhận là giao dịch hợp pháp theo quy định tại Điều 365 và Điều 368

của Bộ luật dân sự 2015. Vì vậy, Công ty cổ phần MBN J được xác định là người kế thừa một phần quyền và nghĩa vụ tố tụng của nguyên đơn về việc chuyển giao quyền yêu cầu đòi nợ đối với các bị đơn.

Theo nội dung thỏa thuận: VPB đồng ý bán cho Công ty cổ phần MBN J 95% tổng các khoản nợ của khách hàng vay là ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X, bao gồm các khoản nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn, tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng thế chấp mà ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X đã ký kết với VPB.

Do đó, buộc ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV 5% tổng số tiền nợ, tạm tính đến ngày 11/9/2025 là 36.172.641 đồng. Trong đó: Nợ gốc là 28.994.840 đồng, lãi là 7.177.801 đồng;

Buộc ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần MBN J 95% tổng số tiền nợ, tạm tính đến ngày 11/9/2025 là 687.280.188 đồng. Trong đó: gốc là 550.901.968 đồng, lãi là 136.378.220 đồng, theo Hợp đồng cho vay số LN2206296101196 ngày 15/07/2022 và Hợp đồng cho vay số LN2312181277846 ngày 21/12/2023.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 12/9/2025, ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X còn phải tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV và Công ty cổ phần MBN J khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, tương ứng với tỷ lệ của mỗi bên, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN2206296101196 ngày 15/07/2022 và Hợp đồng cho vay số LN2312181277846 ngày 21/12/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trong trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay. (*Theo nội dung án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao*).

2.3. Xét Hợp đồng thế chấp tài sản giữa các bên và yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp của nguyên đơn:

Ngày 15/7/2022, VPB SG và ông Đỗ Minh T, bà Lê Thị Thanh X ký kết Hợp đồng thế chấp số LN2206296101196 và ngày 21/12/2023, hai bên ký bổ sung hợp đồng thế chấp số LN2312181277846/HĐTC để bảo cho khoản vay của ông Đỗ Minh T, bà Lê Thị Thanh X; tài sản bảo đảm là: 01 xe ô tô nhãn hiệu:

HONDA, số loại: CIVIC G, Biển kiểm soát số: 51K-388.57, số khung: MRHFE1650NP030829, số máy: L15BG2781530.

Hợp đồng được lập thành văn bản. Việc ký kết hợp đồng là do các bên tự nguyện, nội dung hợp đồng không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, có xác nhận đăng ký biện pháp bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Thành phố Hồ Chí Minh là giao dịch hợp pháp.

Như vậy, trường hợp ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho VPB và Công ty cổ phần MBN J số tiền nợ nêu trên (theo tỷ lệ của các bên đã thỏa thuận) thì VPB và Công ty cổ phần MBN J được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu ô tô nhãn hiệu HONDA, biển số đăng ký 51K-388.57, số khung MRHFE1650NP030829, số máy L15BG2781530 do ông Đỗ Minh T đứng tên Giấy chứng nhận đăng ký xe, để thu hồi nợ vay là phù hợp với thỏa thuận của các bên trong hợp đồng thế chấp và phù hợp với quy định tại Điều 299, Điều 307, Điều 323 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Số tiền thu được từ việc xử lý phát mãi tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV và Công ty cổ phần MBN J thì ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả hết nợ gốc, nợ lãi theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay.

Trường hợp sau khi phát mãi tài sản thế chấp mà giá trị tài sản bán được lớn hơn nghĩa vụ phải thanh toán nợ thì số tiền còn lại sẽ được trả lại cho ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X.

Ngân hàng TMCP Việt Nam TV có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 50155673 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Đỗ Minh T, sau khi ông Tâm và bà Xuân thanh toán đầy đủ số tiền nợ cho Ngân hàng và Công ty cổ phần MBN J.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X phải chịu án phí đối với số tiền phải trả, tính được là: 32.938.113 đồng.

Ngân hàng TMCP Việt Nam TV không phải nộp án phí nên được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 14.369.388 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 150, khoản 1 Điều 157, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 299, 307, 317, 320, 321, 323, 365, 368, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 90, 91, 94 và 95 của Luật Các Tổ chức Tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019;

- Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ Điều 26 của Luật thi hành án dân sự năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV đối với bị đơn là ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X.

1. Buộc ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV 5% tổng số tiền nợ, tạm tính đến ngày 11/9/2025 là **36.172.641 đồng (Ba mươi sáu triệu một trăm bảy mươi hai ngàn sáu trăm bốn mươi mốt đồng)**. Trong đó: Nợ gốc là 28.994.840 đồng, lãi là 7.177.801 đồng, theo Hợp đồng cho vay số LN2206296101196 ngày 15/07/2022 và Hợp đồng cho vay số LN2312181277846 ngày 21/12/2023.

2. Buộc ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cổ phần MBN J 95% tổng số tiền nợ, tạm tính đến ngày 11/9/2025 là **687.280.188 đồng (Sáu trăm tám mươi bảy triệu hai trăm tám mươi ngàn một trăm tám mươi tám đồng).** Trong đó: gốc là 550.901.968 đồng, lãi là 136.378.220 đồng, theo Hợp đồng cho vay số LN2206296101196 ngày 15/07/2022 và Hợp đồng cho vay số LN2312181277846 ngày 21/12/2023.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 12/9/2025, ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X còn phải tiếp tục trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV và Công ty cổ phần MBN J khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, tương ứng với tỷ lệ của mỗi bên, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN2206296101196 ngày 15/07/2022 và Hợp đồng cho vay số LN2312181277846 ngày 21/12/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trong trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay. Thời hạn thanh toán: Thanh toán sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

3. Trường hợp ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho VPB và Công ty cổ phần MBN J số tiền nợ nêu trên (theo tỷ lệ của các bên đã thỏa thuận) thì VPB và Công ty cổ phần MBN J được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu ô tô nhãn hiệu HONDA, biển

số đăng ký 51K-388.57, số khung MRHFE1650NP030829, số máy L15BG2781530 thuộc quyền sở hữu của ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X để thu hồi nợ vay là phù hợp với thỏa thuận của các bên trong hợp đồng thế chấp và các Điều 299, Điều 307, Điều 323 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Số tiền thu được từ việc xử lý phát mãi tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV và Công ty cổ phần MBN J thì ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi trả hết nợ gốc, nợ lãi theo thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay.

Trường hợp sau khi phát mãi tài sản thế chấp mà giá trị tài sản bán được lớn hơn nghĩa vụ phải thanh toán nợ thì số tiền còn lại sẽ được trả lại cho ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X.

Ngân hàng TMCP Việt Nam TV và Công ty cổ phần MBN J có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 50155673 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Đỗ Minh T, sau khi ông Tâm và bà Xuân thanh toán đầy đủ số tiền nợ cho Ngân hàng và Công ty cổ phần MBN J.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đỗ Minh T và bà Lê Thị Thanh X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: **32.938.113 đồng (Ba mươi hai triệu chín trăm ba mươi tám ngàn một trăm mười ba đồng).**

Ngân hàng TMCP Việt Nam TV không phải nộp án phí nên được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là:14.369.388 đồng, theo biên lai thu số 0010703 ngày 21/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận S (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực B), Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (1);
- VKSND Khu vực B (2);
- Phòng THADS Khu vực B (1);
- Thi hành án dân sự Tp.HCM (1);
- Các đương sự (4);
- Lưu VP (3), HSVA (2);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị T